

Số: 53/2023/QĐST-HNGĐ

Nam Từ Liêm, ngày 15 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 397; Khoản 1, Khoản 2 Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân & Gia đình thụ lý số: 44/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2023, về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Tạ Đắc N, sinh năm 1991

2. Chị Lê Thị H, sinh năm 1993

Cùng địa chỉ: Số 3, ngách 50/20, tổ dân phố số 6, M, phường M, quận N, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Tạ Đắc N và chị Lê Thị H kết hôn vào ngày 29 tháng 5 năm 2020 trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường M, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn, anh N và chị H liên tiếp phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh chị bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, mâu thuẫn kéo dài không thể hàn gắn dẫn đến cuộc sống chung không còn hạnh phúc. Xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh N, chị H cùng thỏa thuận ly hôn để anh chị ổn định cuộc sống. Anh

N, chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh N và chị H có một con chung là: Cháu Tạ Lê V, sinh ngày 08/12/2020. Anh N, chị H thỏa thuận sau khi ly hôn chị H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu V. Anh N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, mức cấp dưỡng: 5.000.000 (Năm triệu) đồng/ tháng kể từ tháng 02 năm 2023 cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Anh N và chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Tạ Đắc N tự nguyện chịu cả 300.000 (Bằng chữ: Ba trăm nghìn) đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về Hôn nhân và Gia đình.

Xét thấy: Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 07 tháng 02 năm 2023, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Tạ Đắc N và chị Lê Thị H.

- Về con chung: Anh Tạ Đắc N và chị Lê Thị H có 01 con chung là cháu Tạ Lê V, sinh ngày 08/12/2020. Giao cháu Tạ Lê V cho chị Lê Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Anh N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, mức cấp dưỡng: 5.000.000 (Năm triệu) đồng/tháng kể từ tháng 02 năm 2023 cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi

Anh Tạ Đắc N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Tạ Đắc N và chị Lê Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Tạ Đắc N tự nguyện nộp cả 300.000 (Bằng chữ: Ba trăm nghìn) đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về Hôn nhân và Gia đình. Ghi nhận anh N đã nộp 300.000 (Bằng chữ: Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng lệ phí yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và Gia đình (Biên lai số AA/2020/0035025 ngày 07/02/2023) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Anh Tạ Đắc N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND phường M, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội (CNKH số 50/2020 ngày 29/5/2020)
- Phòng tư pháp UBND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trung Lập